

## QUYẾT ĐỊNH

### VỀ VIỆC QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG HÀ NỘI

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ ban hành quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26 ngày 3 tháng 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 393/TTr-SNN ngày 19/12/2023 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4122/TTr-SNV ngày 27/12/2023 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội.

#### QUYẾT ĐỊNH:

##### Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Khuyến nông Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Trung tâm Khuyến nông quốc gia.

2. Trung tâm Khuyến nông Hà Nội có chức năng tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai hoạt động khuyến nông trên địa bàn Thành phố.

### **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Đề xuất với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm và hàng năm, các chương trình, dự án, các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông trên địa bàn.

2. Xây dựng, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chương trình, kế hoạch, dự án khuyến nông tại địa phương, tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Ký hợp đồng khuyến nông với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch, dự án khuyến nông theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn về nội dung, phương pháp hoạt động khuyến nông cho các cơ quan, đơn vị tham gia hoạt động khuyến nông.

7. Chủ trì xây dựng chương trình, tài liệu hướng dẫn khuyến nông; tổ chức tập huấn kỹ thuật, nghiệp vụ cho cán bộ, cộng tác viên khuyến nông các cấp và nông dân.

8. Tổ chức hoạt động thông tin tuyên truyền và xúc tiến thương mại về khuyến nông theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức và tham gia tổ chức các hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về khuyến nông.

10. Tư vấn và cung cấp dịch vụ khuyến nông theo quy định của pháp luật.

11. Tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định pháp luật.

12. Phối hợp với các tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai tại địa phương.

13. Quản lý, sử dụng, bảo toàn, phát triển quỹ Khuyến nông theo quy chế hiện hành của Ủy ban nhân dân Thành phố.

14. Thực hiện hợp tác quốc tế về khuyến nông theo quy định của pháp luật.

15. Báo cáo kết quả các chương trình, dự án về khuyến nông theo quy định.

16. Thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý về tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản được giao và các nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội và quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ (06 phòng):

- a) Phòng Hành chính - Tổ chức.
- b) Phòng Kế hoạch - Tài vụ.
- c) Phòng Thông tin tuyên truyền.
- d) Phòng Khuyến nông Trồng trọt.
- đ) Phòng Khuyến nông Chăn nuôi - Thủy sản.
- e) Phòng Quản lý Quỹ Khuyến nông Thành phố.

2. Các đơn vị trực thuộc (03 đơn vị):

- a) Trạm Thực nghiệm và Chuyển giao kỹ thuật Chương Mỹ.
- b) Trại Sản xuất giống thủy sản và dịch vụ Thanh Trì.
- c) Trạm Khuyến nông các quận ven đô.

### **Điều 4. Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm và số lượng cấp phó các tổ chức, đơn vị thuộc Trung tâm**

1. Lãnh đạo Trung tâm:

a) Trung tâm có Giám đốc và số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm, chỉ đạo phụ trách một hoặc một số mặt công tác do Giám đốc Trung tâm phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với các chức danh lãnh đạo được quyết định theo quy định hiện hành về phân cấp quản lý công tác cán bộ của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Số lượng cấp phó phòng, đơn vị thuộc Trung tâm:

Số lượng cấp phó phòng, đơn vị thuộc Trung tâm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ ban hành quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

### **Điều 5. Biên chế**

Biên chế của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân Thành phố giao hằng năm.

Năm 2024, Trung tâm được giao 75 chỉ tiêu, trong đó 68 biên chế viên chức, 07 lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

## **Điều 6. Cơ chế tài chính**

Trung tâm thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

## **Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này đều bị bãi bỏ.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Sở Nội vụ (05b);
- VPUBTP: Các PCVP, các phòng: NC, KTN, TH;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Sơn**